TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số 74 /2020/ QĐST-DS	*Bù Đăng, ngày 17 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 248/2020/DS – ST ngày 05 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Đào Thị Đ; Sinh năm 1957
  Địa chỉ : thôn 4, xã M H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.
- Bị đơn: bà Trần Thị L; Sinh năm 1971
  Địa chỉ : thôn 4, xã M H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Bị đơn bà Trần Thị Lđồng ý trả cho nguyên đơn bà Đào Thị Đ số tiền nợ gốc 25.000.000đ, cụ thể mỗi tháng trả số tiền 1.500.000đ cho đến khi hết toàn bộ số tiền trên, trả vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu tình từ ngày 09/11/2020. Nếu bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu thi hành toàn bộ số tiền chưa trả.

2.2/ Về án phí: Số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 625.000đ, bị đơn bà Trần Thị Lnhận nộp. Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả cho nguyên đơn bà Đào Thị Đ số tiền là 666.500đ theo biên lai thu tiền số 015793 ngày 05/11/2020.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án)

cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN VĂN XUYẾN